

NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG VÀ KHOÁNG SẢN YÊN BÁI

(V/v: Thực hiện phương án phát hành cổ phiếu cho Nhà đầu tư chiến lược năm 2019)

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014 của Quốc Hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 29/06/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán số 62/2010/QH12 được Quốc hội thông qua ngày 24/11/2010;
- Căn cứ Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán và Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 58/2012/NĐ-CP;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Xi măng và Khoáng sản Yên Bái;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 số 94/NQ-ĐHĐCĐBT ngày 26/04/2019 của Công ty cổ phần Xi măng và Khoáng sản Yên Bái;
- Căn cứ Biên bản họp của Hội đồng quản trị ngày 30/09/2019.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Triển khai phương án phát hành riêng lẻ cổ phiếu cho Nhà đầu tư chiến lược năm 2019.

1.1. Quy mô phát hành:

- + Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty cổ phần Xi măng và Khoáng sản Yên Bái.
- + Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông.
- + Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu.
- + Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: **2.800.000** cổ phiếu.
- + Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá: **28.000.000.000** (Hai mươi tám tỷ đồng).
- + Giá phát hành: **10.000** đồng/cổ phiếu.
- + Phương thức phát hành: Phát hành riêng lẻ.
- + Hạn chế chuyển nhượng: Cổ phiếu phát hành riêng lẻ cho các nhà đầu tư chiến lược sẽ bị hạn chế chuyển nhượng 100% số lượng cổ phiếu được mua trong vòng 01 năm kể từ ngày hoàn tất đợt phát hành.

1.2. Danh sách Nhà đầu tư chiến lược tham gia mua cổ phần trong đợt phát hành tăng vốn năm 2019:

Được sự ủy quyền của ĐHĐCĐ thường niên 2019, Hội đồng quản trị Công ty thống nhất thông qua danh sách nhà đầu tư chiến lược tham gia mua cổ phần trong đợt phát hành tăng vốn năm 2019 như sau:

| STT | Họ tên | Số CMT | Chức danh |
|-----|----------------------|-----------|------------|
| 1 | Nguyễn Đình Hoàng | 060672681 | Nhân viên |
| 2 | Nguyễn Văn Đức | 060727895 | Nhân viên |
| 3 | Nguyễn Hồng Long | 060576196 | Nhân viên |
| 4 | Nguyễn Thị Thu Trang | 187046984 | Nhà đầu tư |
| 5 | Nguyễn Đức Khôi | 013416938 | Nhà đầu tư |
| 6 | Trần Văn Tú | 142253146 | Nhà đầu tư |
| 7 | Vũ Văn Niên | 060363753 | Nhà đầu tư |
| 8 | Đỗ Xuân Khiêm | 060699944 | Nhân viên |
| 9 | Nguyễn Ngọc Phương | 060507983 | Nhân viên |

1.3. Phân bổ quyền mua cổ phần cho các nhà đầu tư trong đợt chào bán cổ phiếu cho Nhà đầu tư chiến lược, cụ thể:

Hội đồng quản trị Công ty thống nhất thông qua danh sách phân bổ quyền mua cổ phần cho các nhà đầu tư trong đợt chào bán cổ phiếu cho Nhà đầu tư chiến lược như sau:

| STT | Tên nhà đầu tư | Số cổ phần sở hữu trước khi phát hành (cổ phần) | Tỷ lệ cổ phần sở hữu trước khi phát hành (%) | Số cổ phần được phân bổ quyền mua (cổ phần) | Tỷ lệ cổ phần được phân bổ quyền mua (%) | Số cổ phần sở hữu sau khi phát hành (cổ phần) | Tỷ lệ cổ phần sở hữu sau khi phát hành (%) |
|-----|----------------------|---|--|---|--|---|--|
| 1 | Nguyễn Đình Hoàng | - | - | 486.400 | 17,37 | 486.400 | 4,13 |
| 2 | Nguyễn Văn Đức | - | - | 450.000 | 16,07 | 450.000 | 3,82 |
| 3 | Nguyễn Hồng Long | 60.000 | 0,67 | 400.000 | 14,29 | 460.000 | 3,91 |
| 4 | Nguyễn Thị Thu Trang | - | - | 450.000 | 16,07 | 450.000 | 3,82 |
| 5 | Nguyễn Đức Khôi | - | - | 450.000 | 16,07 | 450.000 | 3,82 |
| 6 | Trần Văn Tú | - | - | 127.600 | 4,56 | 127.600 | 1,08 |

| | | | | | | | |
|-------------|--------------------|----------------|-------------|------------------|------------|------------------|--------------|
| 7 | Vũ Văn Niên | 63.573 | 0,71 | 136.000 | 4,86 | 199.573 | 1,70 |
| 8 | Đỗ Xuân Khiêm | 363.000 | 4,04 | 100.000 | 3,57 | 463.000 | 3,93 |
| 9 | Nguyễn Ngọc Phương | 300.000 | 3,34 | 200.000 | 7,14 | 500.000 | 4,25 |
| Tổng | | 786.573 | 8,76 | 2.800.000 | 100 | 3.586.573 | 30,46 |

1.4. Phân phối cổ phiếu:

+ Các nhà đầu tư trong danh sách được Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2019 thông qua tiến hành đăng ký mua cổ phiếu và nộp tiền tương ứng với số cổ phiếu được phân bổ quyền mua tại Công ty theo thông báo.

+ Nhà đầu tư chiến lược được Công ty phân bổ quyền mua trong đợt chào bán cổ phiếu cho Nhà đầu tư chiến lược không được chuyển nhượng quyền mua cho đối tượng khác.

+ Thời gian phân phối: Các nhà đầu tư nộp tiền mua cổ phiếu trong đợt chào bán trong thời gian không quá 90 ngày kể từ ngày có văn bản chấp thuận của UBCK Nhà Nước. Sau thời gian phân phối cổ phiếu, nếu nhà đầu tư không thanh toán hết số cổ phiếu phát hành đã đăng ký mua, Hội đồng quản trị không phân phối lại số lượng cổ phiếu không thanh toán hết. Căn cứ vào kết quả thực tế của đợt phát hành HĐQT quyết định: Số lượng cổ phiếu thực tế đã phát hành và mức vốn điều lệ theo kết quả thực tế của đợt phát hành.

1.5. Thời gian thực hiện phương án: Dự kiến Quý IV/2019.

Hội đồng quản trị thông qua với 3/3 phiếu biểu quyết, đạt tỷ lệ 100 % tổng số phiếu biểu quyết của thành viên dự họp.

Điều 2: Thông qua kế hoạch chi tiết sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành cổ phiếu cho Nhà đầu tư chiến lược năm 2019.

ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 thống nhất thông qua phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành cổ phiếu cho Nhà đầu tư chiến lược năm 2019 là *Bổ sung vốn lưu động, phục vụ sản xuất kinh doanh của Công ty trong giai đoạn 2019-2020.*

Căn cứ phương án sử dụng được ĐHĐCĐ thường niên 2019 thông qua, Hội đồng quản trị Công ty thống nhất kế hoạch chi tiết sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành cổ phiếu cho Nhà đầu tư chiến lược năm 2019 như sau:

2.1. Căn cứ kế hoạch:

Cuối năm 2018, công trình khai thác mỏ đá vôi làm nguyên liệu xi măng tại khu vực Mông Sơn VIB, xã Mông Sơn, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái đi vào hoàn thiện đã giúp Công ty có thêm nguồn đá vôi nguyên liệu dồi dào để sản xuất xi măng trong thời gian tới. Do đó, năm 2019 Công ty quyết định mở rộng sản xuất, nâng công suất sản xuất và tiêu thụ xi măng, clinker

từ 405 nghìn tấn lên 650 nghìn tấn/năm nhằm mở rộng thị trường và đáp ứng nhu cầu tiêu thụ xi măng.

Theo đó, nhu cầu vốn lưu động phục vụ sản xuất kinh doanh cũng tăng theo, từ 240 tỷ đồng năm 2018 nâng lên 296 tỷ đồng năm 2019. Để đáp ứng nguồn vốn thiếu này, Công ty đã được các ngân hàng BIDV và Agribank Yên Bái chấp thuận nâng hạn mức vốn vay ngắn hạn trong năm 2019 thêm tối đa 30 tỷ đồng nhưng với điều kiện phải tiếp tục tăng vốn điều lệ của Công ty nhằm cải thiện tình trạng vốn lưu động âm đã kéo dài trong thời gian qua cũng như có thêm nguồn vốn bổ sung, phục vụ sản xuất cho Công ty trong giai đoạn 2019-2020. Tuy nhiên, do quá trình tìm kiếm nhà đầu tư chiến lược kéo dài, khiến phương án tăng vốn bằng hình thức phát hành cổ phiếu riêng lẻ cho Nhà đầu tư chiến lược năm 2019 chưa được triển khai. Trong khi đó, nhu cầu vốn lưu động của Công ty trong 9 tháng năm 2019 để phục vụ sản xuất kinh doanh đang gần vượt quá hạn mức nâng vốn vay ngắn hạn của các ngân hàng BIDV và Agribank Yên Bái. Vì vậy để đảm bảo sản xuất cuối năm cũng như căn cứ vào tình hình, nhu cầu sử dụng vốn lưu động thực tế trong Quý IV/2019, Hội đồng quản trị Công ty quyết định phân bổ nguồn vốn thu được từ đợt phát hành cổ phiếu riêng lẻ cho nhà đầu tư chiến lược năm 2019 với kế hoạch sử dụng như sau:

| STT | Hạng mục | Giá trị (VNĐ) |
|-------------|---|-----------------------|
| 1 | Thanh toán các khoản vay ngắn hạn phục vụ sản xuất cho ngân hàng Agribank | 6,457,293,143 |
| 2 | Thanh toán các khoản vay ngắn hạn phục vụ sản xuất cho ngân hàng BIDV | 6,524,239,200 |
| 3 | Thanh toán 1 phần công nợ phải trả tiền mua bao bì còn nợ cho Công ty TNHH Khánh Linh | 4,000,000,000 |
| 4 | Mua nguyên vật liệu bổ sung sản xuất trong Quý IV/2019 | 10,103,000,000 |
| 5 | Bổ sung quỹ lương và chi phí văn phòng | 915,467,657 |
| Tổng | | 28,000,000,000 |

2.2. Kế hoạch chi tiết:

- Thanh toán các khoản vay ngân hàng ngắn hạn cho ngân hàng Agribank:

Công ty sẽ thực hiện thanh toán các khoản vay theo kế ước phát sinh trong tháng 5-6 năm 2019 với mục đích vay vốn để mua nguyên vật liệu đầu vào sản xuất xi măng. Các khoản nay có thời hạn trả nợ vào tháng 11-12 năm 2019. Cụ thể như sau:

| STT | Khế ước vay | Mục đích vay vốn | Giá trị vay (VNĐ) | Ngày vay | Ngày trả nợ vay |
|-----|-------------|---------------------|-------------------|-----------|-----------------|
| 1 | 8705-LDS- | Thanh toán tiền Dầu | 215,879,200 | 21/5/2019 | 21/11/2019 |

| | | | | | |
|-------------|--------------------|-------------------------------|----------------------|-----------|------------|
| | 201902212 | | | | |
| 2 | 8705-LDS-201902212 | Thanh toán tiền Đá nhiên liệu | 406,255,200 | 21/5/2019 | 21/11/2019 |
| 3 | 8705-LDS-201902212 | Thanh toán tiền vỏ bao | 33,580,800 | 21/5/2019 | 21/11/2019 |
| 4 | 8705-LDS-201902313 | Thanh toán tiền vỏ bao | 83,062,000 | 28/5/2019 | 28/11/2019 |
| 5 | 8705-LDS-201902314 | Thanh toán tiền Than | 1,000,000,000 | 28/5/2019 | 28/11/2019 |
| 6 | 8705-LDS-201902369 | Thanh toán tiền Điện | 2,700,000,000 | 31/5/2019 | 31/11/2019 |
| 7 | 8705-LDS-201902386 | Thanh toán tiền Than | 200,000,000 | 01/6/2019 | 30/11/2019 |
| 8 | 8705-LDS-201902609 | Thanh toán tiền Than | 350,000,000 | 13/6/2019 | 13/12/2019 |
| 9 | 8705-LDS-201902773 | Thanh toán tiền Điện | 400,000,000 | 21/6/2019 | 21/12/2019 |
| 10 | 8705-LDS-201902794 | Thanh toán tiền Điện | 1,068,515,943 | 24/6/2019 | 24/12/2019 |
| TỔNG | | | 6,457,293,143 | | |

- Thanh toán các khoản vay ngân hàng ngắn hạn cho ngân hàng BIDV:

Công ty sẽ thực hiện thanh toán các khoản vay theo kế ước phát sinh trong tháng 6 năm 2019 với mục đích vay vốn để mua nguyên vật liệu đầu vào sản xuất xi măng. Các khoản vay có thời hạn trả nợ vào tháng 12 năm 2019. Cụ thể như sau:

| STT | Khế ước vay | Mục đích vay vốn | Giá trị vay (VNĐ) | Ngày vay | Ngày trả nợ vay |
|-----|-------------------------|------------------------|-------------------|------------|-----------------|
| 1 | 139/01/2018/783294/HDTD | Thanh toán tiền than | 650,000,000 | 13/06/2019 | 13/12/2019 |
| 2 | 135/01/2018/783294/HDTD | Thanh toán tiền than | 1,000,000,000 | 10/06/2019 | 10/12/2019 |
| 3 | 134/01/2018/783294/HDTD | Thanh toán tiền than | 1,000,000,000 | 04/06/2019 | 04/12/2019 |
| 4 | 143/01/2018/783294/HDTD | Thanh toán tiền than | 1,000,000,000 | 19/06/2019 | 19/12/2019 |
| 5 | 143/01/2018/783294/HDTD | Thanh toán tiền vỏ Bao | 1,500,000,000 | 19/06/2019 | 19/12/2019 |

| | | | | | |
|-------------|-----------------------------|----------------------|----------------------|------------|------------|
| 6 | 146/01/2018/783294/ HDTD | Thanh toán tiền than | 1,000,000,000 | 24/06/2019 | 24/12/2019 |
| 7 | 147/01/2018/783294/ HDTD | Thanh toán tiền Dầu | 374,239,200 | 24/06/2019 | 24/12/2019 |
| TỔNG | | | 6,524,239,200 | | |

- Thanh toán 1 phần công nợ phải trả tiền mua bao bì còn nợ cho Công ty TNHH Khánh Linh:

Căn cứ Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018, Báo cáo tài chính 6 tháng năm 2019: Công ty quyết định chi trả một phần công nợ phải trả tiền mua bao bì cho Công ty TNHH Khánh Linh.

- Mua nguyên vật liệu bổ sung sản xuất trong Quý IV/2019:

Căn cứ vào kế hoạch sản xuất kinh doanh Quý IV/2019, Công ty thực hiện bổ sung nguyên vật liệu sản xuất như sau:

| STT | Chỉ tiêu | Đơn vị tính | Số lượng | Đơn giá (VNĐ) | Thành tiền (VNĐ) |
|------------------|-----------|-------------|----------|---------------|-----------------------|
| 1 | Quặng sắt | Tấn | 1.000 | 236.500 | 236.500.000 |
| 2 | Than cám | Tấn | 1.500 | 2.211.000 | 3.316.500.000 |
| 3 | Thạch cao | Tấn | 1.000 | 910.000 | 910.000.000 |
| 4 | Phụ gia | Tấn | 8.000 | 165.000 | 1.320.000.000 |
| 5 | Vỏ bao | cái | 800.000 | 5.400 | 4.320.000.000 |
| Tổng cộng | | | | | 10.103.000.000 |

Trong đó:

+ *Quặng sắt*: được mua theo Hợp đồng số 020119/HĐMB/YBC-PĐ ngày 02 tháng 01 năm 2019 giữa Công ty cổ phần xi măng và khoáng sản Yên Bái với Công ty TNHH Phát Đạt;

+ *Than cám*: được mua theo Hợp đồng số 07/HĐKT/YBC-HB ngày 02 tháng 01 năm 2019 giữa Công ty cổ phần xi măng và khoáng sản Yên Bái với Công ty TNHH Hòa Bình;

+ *Thạch cao*: được mua theo Hợp đồng số 12/2019/TN168-YBC ngày 03 tháng 01 năm 2019 giữa Công ty cổ phần xi măng và khoáng sản Yên Bái với Công ty TNHH TN168;

+ *Phụ gia*: được mua theo Hợp đồng số 19/HĐMB/YBC-NS ngày 05 tháng 01 năm 2019 giữa Công ty cổ phần xi măng và khoáng sản Yên Bái với Công ty TNHH Nguyên Sinh Phú Thọ;

+ *Vỏ bao*: được mua theo Hợp đồng số 02/HĐKT/BBDD-YB/2019 ngày 02 tháng 01 năm 2019 giữa Công ty cổ phần xi măng và khoáng sản Yên Bái với Công ty cổ phần đầu tư khoáng sản Đại Dương.

Hội đồng quản trị thông qua với 3/3 phiếu biểu quyết, đạt tỷ lệ 100 % tổng số phiếu biểu quyết của thành viên dự họp.

Điều 3: Thông qua Hồ sơ đăng ký phát hành riêng lẻ cổ phiếu cho Nhà đầu tư chiến lược.

Hội đồng quản trị (HĐQT) thống nhất thông qua Hồ sơ đăng ký phát hành riêng lẻ cổ phiếu cho Nhà đầu tư chiến lược trình Ủy ban chứng khoán Nhà nước (UBCK) theo đúng quy định của pháp luật, cụ thể:

- Giấy đăng ký chào bán cổ phiếu riêng lẻ;
- Nghị quyết và Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 thông qua Phương án phát hành riêng lẻ cổ phiếu cho Nhà đầu tư chiến lược năm 2019;
- Tờ trình số 84/TTr-HĐQT về phương án phát hành tăng vốn điều lệ từ 90 tỷ đồng lên 118 tỷ đồng bằng hình thức chào bán cổ phiếu cho Nhà đầu tư chiến lược
- Nghị quyết và Biên bản họp Hội đồng quản trị về thực hiện phương án phát hành riêng lẻ cổ phiếu cho Nhà đầu tư chiến lược năm 2019;
- Các tài liệu khác có liên quan.

Hội đồng quản trị giao cho Chủ tịch HĐQT và Giám đốc Công ty cổ phần Xi măng và Khoáng sản Yên Bái thực hiện các công việc cần thiết để bổ sung tài liệu nhằm hoàn chỉnh hồ sơ và các tài liệu khác có liên quan theo yêu cầu của UBCK (nếu có) trong quá trình thẩm định hồ sơ, đồng thời báo cáo kết quả với HĐQT Công ty sau khi kết thúc đợt phát hành.

Hội đồng quản trị thông qua với 3/3 phiếu biểu quyết, đạt tỷ lệ 100 % tổng số phiếu biểu quyết của thành viên dự họp

Điều 4: Thông qua việc sửa đổi điều lệ theo Ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông.

Cụ thể: Sửa đổi Điều lệ Công ty cổ phần Xi măng và Khoáng sản Yên Bái theo kết quả thực tế của đợt phát hành.

Hội đồng quản trị thông qua với 3/3 phiếu biểu quyết, đạt tỷ lệ 100 % tổng số phiếu biểu quyết của thành viên dự họp.

Điều 5: Điều khoản thi hành.

Ban Giám đốc Công ty, các phòng ban nghiệp vụ và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH HĐQT

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- Các TV HĐQT, BGD, BKS;
- Lưu TC-HC.



Phạm Quang Phú